

# NGHIÊN CỨU TỶ LỆ MẮC BỆNH CỦA NGƯỜI DÂN SỐNG TIẾP GIÁP VỚI XÍ NGHIỆP KẼM CHÌ LÀNG HÍCH - THÁI NGUYÊN

BS. ĐỖ THỊ HÀNG, TS. NGUYỄN THỊ QUỲNH HOA

Đại học Y Dược Thái Nguyên

## Tóm tắt:

Bằng phương pháp nghiên cứu mô tả, thiết kế nghiên cứu cắt ngang, các tác giả đã cho thấy tỷ lệ mắc một số chứng, bệnh của người dân sống tiếp giáp với XN Kẽm Chì Làng Hích - Thái Nguyên là cơ xương khớp (51,39%), bệnh ngoài da (46,53%), viêm mũi họng (32,64%), tiêu hóa (29,17%), tiết niệu (21,53%), thần kinh (14,53%). Các tác giả đề nghị chính quyền và y tế các địa phương cần có kế hoạch chăm sóc sức khỏe thường xuyên cho người dân sống tiếp giáp với khu khai thác chì kẽm; người dân sống xung quanh khu tiếp giáp cần nâng cao kiến thức tự phát hiện các bệnh để điều trị kịp thời, hiệu quả.

## Abstract:

By cross-sectional study, the authors found that the higher rate of some diseases on people around Lang Hich lead zinc enterprise in Thai Nguyen are : musculoskeletal (51.39%), skin diseases (46.53%), TN infection (32.64%), gastro-intestinal (29.17%), urology (21.53%), nervous (14,53%). The authors suggested the authorities and local health plans need regular health care for people living adjacent to Lang Hich lead zinc enterprise; People living around the area adjacent to enhance knowledge by weight to detect disease treated promptly, efficiently.

## I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Con người và môi trường luôn có mối quan hệ hữu cơ với nhau, tác động qua lại lẫn nhau. Môi trường cung cấp các tài nguyên thiên nhiên cho con người và con người luôn khai thác sử dụng các tài nguyên đó, tuy nhiên các khu khai thác khoáng sản có những ảnh hưởng đến môi trường sống và sức khỏe của người dân xung quanh. Hiện nay ở nước ta có rất nhiều các khu khai thác khoáng sản và xung quanh đó người dân vẫn sống và sinh hoạt ngay sát các XN. Tình trạng sức khỏe, bệnh tật của người dân sống ở những vùng tiếp giáp có nhiều ảnh hưởng đến sức khỏe, bệnh tật. Chính vì vậy, chúng tôi nghiên cứu đề tài này nhằm mục tiêu: *mô tả tỷ lệ mắc một số chứng, bệnh của người dân sống tiếp giáp với XN Kẽm, Chì Làng Hích Thái Nguyên.*

## II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

### 1. Đối tượng nghiên cứu

Người dân sống xung quanh XN Kẽm Chì Làng Hích Thái Nguyên.

Tiêu chuẩn chọn đối tượng nghiên cứu:

- + Người dân trên 18 tuổi.
- + Thời gian sống tại nơi nghiên cứu từ 2 năm trở lên.

### 2. Địa điểm và thời gian nghiên cứu

*Địa điểm nghiên cứu:* xóm Làng Mới thuộc xã Tân Long huyện Đồng Hỷ tỉnh Thái Nguyên. Xóm Làng Mới ở xung quanh XN Kẽm Chì Làng Hích - Thái Nguyên.

*Thời gian nghiên cứu:* từ tháng 3/2011 - 9/2011.

### 3. Phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp nghiên cứu mô tả, thiết kế nghiên cứu cắt ngang.

- Cỡ mẫu, chọn mẫu nghiên cứu: Chọn chủ đích 144 người ở xóm Làng Mới, sống tiếp giáp với XN Kẽm Chì Làng Hích Thái Nguyên.

**4. Các chỉ tiêu nghiên cứu:** tỷ lệ một số chứng, bệnh viêm mũi họng, tiêu hóa, tiết niệu, da, hệ thần kinh, cơ xương khớp.

**5. Kỹ thuật thu thập số liệu:** Khám lâm sàng phát hiện tỷ lệ mắc một số chứng, bệnh do các bác sỹ của trường Đại học Y Dược Thái Nguyên và Bệnh viện Đa khoa T.Ư Thái Nguyên.

**6. Xử lý số liệu:** sử dụng phần mềm SPSS 11.5.

## III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU (xem các bảng 1 ÷ 6)

*Nhận xét:* Qua Bảng 1, ta thấy tỷ lệ mắc một số chứng, bệnh viêm mũi họng của người dân sống xung quanh XN

**Bảng 1: Tỷ lệ mắc một số chứng, bệnh viêm mũi họng của người dân. (n= 144)**

Chứng, bệnh	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ %
Tổng số mắc		47	32,64
Các chứng, bệnh hay gặp/Tổng số mắc			
Ho		9	19,15
Viêm họng		31	65,96
Viêm mũi dị ứng		22	46,81

**Bảng 3: Tỷ lệ mắc một số chứng, bệnh tiết niệu của người dân. (n=144)**

Chứng, bệnh	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ %
Tổng số mắc		31	21,53
Các chứng bệnh hay gặp/Tổng số mắc			
Đái buốt		22	70,97
Đái rắt		19	61,29

**Bảng 5: tỷ lệ mắc một số chứng, bệnh ngoài da của người dân. (n=144)**

Bệnh	Địa điểm	
	n =144	Tỷ lệ %
Tổng số mắc	67	46,53
Các chứng bệnh hay gặp/Tổng số mắc		
Nấm da	18	26,87
Viêm da tiếp xúc	4	5,97
Viêm da nhiễm khuẩn	3	4,48
Viêm da cơ địa	10	14,93

Kẽm Chi là 32,64%; tỷ lệ người dân bị viêm họng là 65,96%.

**Nhận xét:** Qua Bảng 2 ta thấy tỷ lệ mắc một số chứng, bệnh tiêu hóa của người dân sống xung quanh XN Kẽm Chi là 29,17%; tỷ lệ người dân bị viêm loét hành tá tràng là 38,10 %.

**Nhận xét:** Qua Bảng 3, ta thấy tỷ lệ mắc một số chứng, bệnh tiết niệu của người dân sống xung quanh XN Kẽm Chi là 21,53%; tỷ lệ người dân bị đái buốt là 70,97%, đái rắt là 61,29%.

**Nhận xét:** Qua Bảng 4, ta thấy tỷ lệ mắc một số chứng, bệnh cơ xương khớp của người dân sống xung quanh XN Kẽm Chi là 51,39%; tỷ lệ người dân bị đau mỏi cơ là 62,16%, đau khớp là 66,22%.

**Nhận xét:** Qua Bảng 5, ta thấy tỷ lệ mắc một số chứng bệnh ngoài da của người dân sống xung quanh XN Kẽm Chi là 46,53%; tỷ lệ người dân bị bệnh nấm da là 26,87%.

**Nhận xét:** Qua Bảng 6, ta thấy tỷ lệ người dân sống xung quanh XN Kẽm Chi làng Hích - Thái Nguyên bị mắc một số chứng, bệnh ở hệ thần kinh là 14,58%; tỷ lệ người dân bị đau đầu là 85,71%, rối loạn giấc ngủ là 33,33%.

**Bảng 2. Tỷ lệ mắc một số chứng, bệnh tiêu hóa của người dân. (n=144)**

Chứng, bệnh	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ %
Tổng số mắc		42	29,17
Các chứng, bệnh hay gặp/Tổng số mắc			
Viêm đại tràng mạn		7	16,67
Viêm loét hành tá tràng		16	38,10
Viêm gan		2	4,76

**Bảng 4: Tỷ lệ mắc một số chứng, bệnh cơ xương khớp của người dân. (n=144)**

Chứng, bệnh	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ %
Tổng số mắc		74	51,39
Các chứng bệnh hay gặp/Tổng số mắc			
Đau mỏi cơ		46	62,16
Đau khớp		49	66,22
Viêm khớp		9	12,16

**Bảng 6: tỷ lệ mắc một số chứng, bệnh ở hệ thần kinh của người dân. (n=144)**

Bệnh	Địa điểm	
	Xóm Làng Mới (n =144)	TL(%)
Tổng số mắc	21	14,58
Các chứng bệnh hay gặp/Tổng số mắc		
Đau đầu	18	85,71
Rối loạn giấc ngủ	7	33,33
Run tay, chân	2	9,52

#### IV. BÀN LUẬN

Hiện nay số ngành công nghiệp có sử dụng nhiều chi và tiếp xúc với chi là rất nhiều. Ngành khai thác mỏ và luyện chi, kẽm đứng đầu về số lượng chi có khả năng gây hại do chi quặng hoặc chi có trong quặng kẽm. Chi bụi hoặc chi bay hơi đều gây hại như nhau tùy theo đường vào cơ thể có khác nhau.

Quá trình khai thác quặng chi kẽm ở các khu vực khai thác đã gây xáo trộn địa tầng, phát tán ra các yếu tố độc hại, các chất thải gây ÔNMT khu khai thác, môi trường sống và sức khỏe, bệnh tật của người dân ở xung quanh khu khai thác. Chi có trong môi trường bị ô nhiễm có thể xâm nhập vào cơ thể theo nhiều đường khác nhau như đường hô hấp, đường tiêu hóa, đường da...

Qua kết quả nghiên cứu của chúng tôi cho thấy tỷ lệ mắc bệnh của người dân sống xung quanh khu vực XN Kẽm Chi Làng Hích - Thái Nguyên là một số chứng, bệnh ngoài da, viêm mũi họng, cơ xương khớp, ...

Tỷ lệ mắc một số chứng, bệnh về da là 46,53%; về tiêu hóa là 29,17%, cơ xương khớp là 51,39%, viêm mũi họng là 32,64%.... Kết quả nghiên cứu của chúng tôi phù

hợp với nghiên cứu của Nguyễn Hữu Chính, Phạm Văn Hán nghiên cứu trên công nhân đúc Thủy Nguyên Hải Phòng (2001); Nguyễn Thị Quỳnh Hoa nghiên cứu sự tồn lưu chì - asen trong môi trường, trong máu và thực trạng một số bệnh thường gặp của người dân sống tiếp giáp với khu chế biến kim loại màu Thái Nguyên (2003). Như vậy, đề tài đã mô tả một số chứng, bệnh có tỷ lệ mắc cao ở cộng đồng dân cư sống tiếp giáp với XN Kẽm Chi làng Hích Thái Nguyên, từ đó đề xuất cho chính quyền địa phương và cộng đồng cần có ý thức bảo vệ sức khỏe, giảm tỷ lệ mắc bệnh.

## V. KẾT LUẬN KIẾN NGHỊ

### 1. Kết luận:

Tỷ lệ một số chứng, bệnh của người dân sống xung quanh khu vực XN Kẽm Chi là viêm mũi họng (32,64%), tiêu hóa (29,17%), tiết niệu (21,53%), cơ xương khớp (51,39%), bệnh da (46,53%), thần kinh (14,53%).

### 2. Kiến nghị:

Chính quyền và y tế các địa phương cần có kế hoạch chăm sóc sức khỏe thường xuyên cho người dân sống tiếp giáp với khu khai thác chì kẽm.

Người dân sống xung quanh khu vực khai thác chì kẽm cần nâng cao kiến thức tự phát hiện các bệnh để điều trị kịp thời, hiệu quả.

## Tài liệu tham khảo

1. Đỗ Hàm (2000), *Bệnh học nghề nghiệp*, NXB Y học Hà Nội, tr 45 - 60.

2. Nguyễn Hữu Chính, Phạm Văn Hán (2001), *Tác động của môi trường lao động tới sức khỏe người làm nghề đúc tại xã Mỹ Đông, Thủy Nguyên, Hải Phòng*, tr 45. *Hội nghị khoa học Y học lao động toàn quốc lần thứ 4, Bộ Y tế - Hà Nội*.

3. Nguyễn Thị Quỳnh Hoa (2003), *Nghiên cứu sự tồn lưu chì - asen trong môi trường, trong máu và thực trạng một số bệnh thường gặp của người sống tiếp giáp với khu chế biến kim loại Màu Thái Nguyên*, Luận văn thạc sỹ y học. □

## Tổng LĐLĐVN:

# TRIỂN KHAI TỔ CHỨC HỘI THI TUYÊN TRUYỀN VIÊN GIỎI TOÀN QUỐC VỀ ATGT NĂM 2011

Chiều ngày 11/10/2011, tại Hà Nội, Tổng LĐLĐVN phối hợp với Ủy ban An toàn Giao thông Quốc gia (UBATGTQG) tổ chức họp báo về việc triển khai tổ chức Hội thi Tuyên truyền viên giỏi toàn quốc về ATGT năm 2011. Các đồng chí: Hoàng Ngọc Thanh - Phó Chủ tịch Tổng LĐLĐVN, Trưởng ban tổ chức Hội thi, Tạ Đăng Mạnh - Chủ tịch CĐ ngành GTVT, Thân Văn Thanh - Chánh văn phòng UBATGTQG, Nguyễn Văn Quyền - Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, thượng tá Trần Sơn - Phó trưởng phòng Hướng dẫn luật và điều tra TNGT (Cục CSGT Đường bộ - Đường sắt) chủ trì.

Ban tổ chức Hội thi cho biết, thực hiện chương trình phối hợp năm 2011, UBATGTQG đã ký Nghị quyết liên tịch số 08 với Tổng LĐLĐVN về việc đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật đảm bảo TTATGT đối với đội ngũ CNVC-LĐ cả nước. Hội thi Tuyên truyền viên giỏi toàn quốc về ATGT nhằm nâng cao kỹ năng tuyên truyền của cán bộ CĐ, các báo cáo viên, tuyên truyền viên CĐ về pháp luật ATGT, qua đó lựa chọn và biểu dương những báo cáo viên, tuyên truyền viên xuất sắc cấp toàn quốc của Tổng LĐLĐVN, góp phần giảm thiểu tai nạn giao thông, hạn chế ùn tắc giao thông.

Tính đến thời điểm hiện tại đã có 47 đoàn đăng ký dự thi, trong đó khu vực phía Bắc là 23 đoàn, phía Nam là 24 đoàn thuộc LĐLĐ các tỉnh, T.P, các CĐ ngành T.Ư, CĐ TCty trực thuộc TLĐ. Hội thi được tổ chức thành 2 đợt: từ ngày 21-22/10/2011 dành cho khu vực phía Nam, từ 27-28/10/2011 dành cho khu vực phía Bắc. Nội dung và hình thức thi bao gồm: thuyết trình hùng biện (về Luật Giao thông Đường bộ, Luật Giao thông Đường thủy nội địa, Luật Giao thông Đường sắt), biểu diễn tiểu phẩm với chủ đề: tuyên truyền thực hiện nếp sống văn hóa giao thông, đội mũ bảo hiểm khi đi ô tô, xe máy, mặc áo phao khi qua đò, không uống rượu bia khi lái xe, biểu dương người tốt việc tốt thực hiện văn hóa giao thông, phê phán thói hư tật xấu khi tham gia giao thông.

Cơ cấu giải thưởng của Hội thi bao gồm: giải nhất, nhì, ba và khuyến khích cho các tập thể và cá nhân cùng giải thưởng giành cho tiểu phẩm, ứng viên thuyết trình xuất sắc nhất.

Thay mặt Ban tổ chức Hội thi, đồng chí Hoàng Ngọc Thanh - Phó Chủ tịch Tổng LĐLĐVN cho biết: từ đầu năm 2011 đến nay, các cấp CĐ đã tập trung cao độ cho công tác tuyên truyền, giáo dục, hướng dẫn vận động CNVC-LĐ tham gia giao thông đúng luật; CĐCS các tỉnh, T.P trong cả nước đã tổ chức các hội thi, phong trào ôn luyện, thực hiện pháp luật giao thông, tuyển chọn được các đoàn và các thí sinh xuất sắc. Điểm nhấn của Hội thi năm nay là tăng cường vai trò, kỹ năng tuyên truyền pháp luật ATGT cho cán bộ CĐ và nâng cao ý thức gương mẫu chấp hành pháp luật giao thông của CNVC-LĐ, hướng tới năm 2012 - Năm An toàn giao thông Quốc gia. □